



The Asian International School

LIST OF EXCELLENT STUDENTS - THE SECOND SEMESTER CONG HOA CAMPUS SCHOOL YEAR 2015 - 2016

NO.	STUDENT'S NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
1	Ngo Quang Minh	ELEMENTARY 1	9.2	A
2	Chau Duc Ngan	ELEMENTARY 1	9.7	A
3	Nguyen Judy Tram	ELEMENTARY 2	9.2	A
4	Nguyen Pham Xuan Hieu	ELEMENTARY 3	9.4	A
5	Nguyen Hoang Van Anh	ELEMENTARY 4	9.4	A
6	Nguyen Ha Xuan Doan	ELEMENTARY 4	9.5	A
7	Phung Ngoc Phuong Linh	ELEMENTARY 4	9.1	A
8	Tran Ngoc Van Anh	ELEMENTARY 5	9.1	A
9	Nguyen Thi Kieu Dung	ELEMENTARY 5	9.1	A
10	Le Tuan Hung	ELEMENTARY 5	9.1	A
11	Tran Ly My Tinh	ELEMENTARY 5	9.3	A
12	Nguyen Thanh Duc	ELEMENTARY 6	9.5	A
13	Phan Huy Anh Khoa	ELEMENTARY 6	9.0	A
14	Nguyen Ngoc Khai Huyen	ELEMENTARY 7	9.4	A
15	Nguyen Vu Thanh An	ELEMENTARY 8	9.5	A
16	Vo Minh Khoi	ELEMENTARY 8	9.1	A
17	Hoang Tuong Thuy	ELEMENTARY 9	9.8	A
18	Luu Gia An	ELEMENTARY 10	9.3	A
19	Huynh Minh Khanh Anh	ELEMENTARY 10	9.1	A
20	Pham Ngoc Khue	ELEMENTARY 11	9.0	A
21	Nguyen Khanh Tuong Ngan	ELEMENTARY 11	9.2	A
22	Nguyen Thanh Son	ELEMENTARY 11	9.0	A
23	Nguyen Quang Canh	ELEMENTARY 12	9.6	A
24	Ho Ngo Khanh Van	ELEMENTARY 12	9.1	A
25	Phung Ngoc Tuyet Giang	ELEMENTARY 13	9.0	A
26	Nguyen Phuc Lam	ELEMENTARY 15	9.0	A
27	Vu Cat Tuong Nghi	ELEMENTARY 16	9.5	A
28	Nguyen Phu Cuong	PRE-INTERMEDIATE 1	9.0	A
29	Nguyen Hoang Nguyen	PRE-INTERMEDIATE 1	9.2	A
30	Nguyen Ba Bao Nhi	PRE-INTERMEDIATE 2	9.6	A
31	Nguyen Gia Minh	PRE-INTERMEDIATE 3	9.3	A
32	Tran Ngoc Thien Han	PRE-INTERMEDIATE 4	9.3	A
33	Bui Ngoc Thien	PRE-INTERMEDIATE 4	9.3	A
34	Duong Thuy Tram Anh	PRE-INTERMEDIATE 5	9.4	A

NO.	STUDENT'S NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
35	Nguyen Quang Minh	PRE-INTERMEDIATE 5	9.1	A
36	Nguyen Song Ngan	PRE-INTERMEDIATE 5	9.5	A
37	Huynh Khiết Nhu	PRE-INTERMEDIATE 5	9.3	A
38	Mai Quoc Phuong Anh	PRE-INTERMEDIATE 7	9.2	A
39	Do Truong Gia Hy	PRE-INTERMEDIATE 8	9.2	A
40	Mai Ho Nhat Minh	PRE-INTERMEDIATE 10	9.0	A
41	Nguyen Ngoc Nhi	PRE-INTERMEDIATE 10	9.0	A
42	Tran Do Hanh Duyen	PRE-INTERMEDIATE 11	9.0	A
43	Nguyen Anh Minh Filip	PRE-INTERMEDIATE 12	9.5	A
44	Pham Gia Linh	PRE-INTERMEDIATE 12	9.3	A
45	Nguyen Ngoc Yen Nhi	PRE-INTERMEDIATE 12	8.9	A
46	Vo Anh Dieu Linh	PRE-INTERMEDIATE 14	9.1	A
47	Tran Quoc Minh Quan	PRE-INTERMEDIATE 14	9.0	A
48	Truong Cao Ba Tri	PRE-INTERMEDIATE 14	9.7	A
49	Chau Nguyen Minh An	INTERMEDIATE 1	9.0	A
50	Mai Nhat Hao	INTERMEDIATE 1	9.3	A
51	Nguyen Huu Hoang Lan	INTERMEDIATE 1	9.1	A
52	Chau Duc Nguyen	INTERMEDIATE 1	9.8	A
53	Huynh Le Bich Nguyet	INTERMEDIATE 1	9.2	A
54	Nguyen Anh Tuan	INTERMEDIATE 1	9.5	A
55	Dinh Thi Mai Huong	INTERMEDIATE 2	9.2	A
56	Nguyen Cao Khoi	INTERMEDIATE 2	9.1	A
57	Tran Minh Tri	INTERMEDIATE 2	9.4	A
58	Pham Co Minh Van	INTERMEDIATE 2	9.0	A
59	Pham Minh Bao Ngoc	INTERMEDIATE 3	9.3	A
60	Tran Ngoc Hanh Nguyen	INTERMEDIATE 3	9.6	A
61	Nguyen Hoang Van Nhi	INTERMEDIATE 3	9.2	A
62	Le Huynh Hieu Quan	INTERMEDIATE 3	9.4	A
63	Dao Thanh Thanh	INTERMEDIATE 3	9.0	A
64	Tran Mai Quynh Chau	INTERMEDIATE 4	9.4	A
65	Truong Nguyen Quynh Hoa	INTERMEDIATE 4	9.1	A
66	Doan Nguyen Phuong Khanh	INTERMEDIATE 4	9.7	A
67	Lu Anh Nhu	INTERMEDIATE 5	9.1	A
68	Loakhajorn Nguyen Thanh	INTERMEDIATE 5	9.1	A
69	Le Tran Trong Hung	INTERMEDIATE 6	9.1	A
70	Phan Thanh Mai	INTERMEDIATE 6	9.2	A
71	Le Cac Nhi	INTERMEDIATE 6	9.1	A
72	Lam Quoc Vinh	INTERMEDIATE 6	9.4	A
73	Bui Dinh Thuy Hien	INTERMEDIATE 7	9.4	A
74	Tran Tang Nhat Vy	INTERMEDIATE 7	9.2	A
75	Nguyen Ngoc Nhien	INTERMEDIATE 8	9.1	A

NO.	STUDENT'S NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
76	Nguyen Bao Vy	INTERMEDIATE 8	9.1	A
77	Pham Khanh Bang Chau	INTERMEDIATE 9	9.0	A
78	Nguyen Song Thao Linh	INTERMEDIATE 9	9.3	A
79	Nguyen Anh Tuan	INTERMEDIATE 9	9.3	A
80	Truong Tran An Thy	INTERMEDIATE 10	9.0	A
81	Ton That Hoa	INTERMEDIATE 11	9.2	A
82	Nguyen Ngoc Lam	INTERMEDIATE 11	9.2	A
83	Nguyen Linh Buu Tran	INTERMEDIATE 11	9.0	A

Ho Chi Minh City, May 20, 2016

Principal

Executive IP. Manager

IP. Manager

Prepared by

NGUYEN LE THANH TRUC

Nguyen Thi Hong Dung

Tran Phan Phung Tram

Hoang Thi Doan



The Asian International School

LIST OF EXCELLENT STUDENTS - THE SECOND SEMESTER

CONG HOA CAMPUS

SCHOOL YEAR 2015 - 2016

NO.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
1	Nguyen Phuc Dang Huy	STARTER 1	9.5	A
2	Tran Vinh Khang	STARTER 1	9.2	A
3	Phan Quang Minh	STARTER 1	9.3	A
4	Pham Ngoc Khanh Nhu	STARTER 1	9.2	A
5	Nguyen Vo Uyen Thi	STARTER 1	9.5	A
6	Pham Ngoc Minh Thu	STARTER 1	9.1	A
7	Nguyen Vu Khanh Tran	STARTER 1	9.4	A
8	Vu Nguyen Thanh Trung	STARTER 1	9.4	A
9	Nguyen Hoang My Y	STARTER 1	9.2	A
10	Dang Nguyen Thuy An	STARTER 2	9.5	A
11	Ngo Nguyen Quynh Anh	STARTER 2	9.6	A
12	Tran Ngoc Phuong Anh	STARTER 2	9.0	A
13	Le Hong Hien	STARTER 2	9.0	A
14	Le Minh Hoang	STARTER 2	9.5	A
15	Dong Dang Khoa	STARTER 2	9.1	A
16	Le Nguyen Lin Na	STARTER 2	9.2	A
17	Truong Vu Hoang Nhi	STARTER 2	9.7	A
18	Duong Hue Nhu	STARTER 2	9.2	A
19	Tran Doan Minh Thuy	STARTER 2	9.7	A
20	Phan Hong Bao Tran	STARTER 2	9.0	A
21	Pham Nguyen Tuan Anh	STARTER 3	9.7	A
22	Luu Gia Bao	STARTER 3	9.5	A
23	Ly Tu Hoa	STARTER 3	9.3	A
24	Ho Ngoc Quynh Huong	STARTER 3	9.1	A
25	Truong Nhat Khang	STARTER 3	9.5	A
26	Nguyen Minh Bao Ngoc	STARTER 3	9.7	A

NO.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
27	Pham Tran Minh Quan	STARTER 3	9.7	A
28	Pham Khanh Uyen	STARTER 3	9.4	A
29	Nguyen Huynh Duy Anh	STARTER 4	9.5	A
30	Nguyen Tran Minh Anh	STARTER 4	9.4	A
31	Truong Ha Anh	STARTER 4	9.2	A
32	Nguyen Minh Duc	STARTER 4	9.4	A
33	Tran Kien Hao	STARTER 4	9.1	A
34	Nguyen Dinh Tuan Khang	STARTER 4	9.4	A
35	Bui Sy Anh Khoi	STARTER 4	9.3	A
36	Nguyen Quang Minh	STARTER 4	9.0	A
37	Amy Uyen Phuong Nguyen	STARTER 4	9.4	A
38	Lindsey Thy Phuong Nguyen	STARTER 4	9.3	A
39	Le Trong Nhan	STARTER 4	9.1	A
40	Nguyen Hoang Thang	STARTER 4	9.6	A
41	Tran Thuan Thien	STARTER 4	9.0	A
42	Nguyen Huyen Lam Truc	STARTER 4	9.6	A
43	Phan Hoang Thanh Truc	STARTER 4	9.5	A
44	Truong Quoc Viet	STARTER 4	9.3	A
45	Nguyen Nam An	STARTER 5	9.2	A
46	Le Nguyen Hai Anh	STARTER 5	9.3	A
47	Tran Ngoc Kien	STARTER 5	9.0	A
48	Lam Chi Kiet	STARTER 5	9.3	A
49	Nguyen Quang Minh	STARTER 5	9.5	A
50	Tang Ngoc Tra My	STARTER 5	9.1	A
51	Nguyen Minh Phu	STARTER 5	9.2	A
52	Vo Dang Phuc Thinh	STARTER 5	9.0	A
53	Pham Thi Dieu Vy	STARTER 5	9.3	A
54	Dinh Hoang Dung	STARTER 6	9.6	A
55	Tran Minh Huy	STARTER 6	9.8	A
56	Doan Minh Khoi	STARTER 6	9.0	A
57	Phung Ngoc Hong Lam	STARTER 6	9.1	A
58	Nguyen Hoang Nam	STARTER 6	9.0	A

NO.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
59	Dinh Hoang Nhi	STARTER 6	9.1	A
60	Pham Nhat Tuyet	STARTER 6	9.3	A
61	Mai Cao Tu Uyen	STARTER 6	9.1	A
62	Nguyen Le Tu Anh	STARTER 7	9.2	A
63	Do Gia Bao	STARTER 7	9.1	A
64	Cao Diep Hai Chau	STARTER 7	9.5	A
65	Dinh Tien Thao Hien	STARTER 7	9.6	A
66	Tran Minh Hoang	STARTER 7	9.3	A
67	Tran Quoc Bao Long	STARTER 7	9.1	A
68	Tran Thao Ngoc	STARTER 7	9.5	A
69	Tran Hieu Thien	STARTER 7	9.0	A
70	Lam Thi Thuy Trang	STARTER 7	9.1	A
71	Tran Thanh Truc	STARTER 7	9.4	A
72	Nguyen Ngoc Phuong Uyen	STARTER 7	9.3	A
73	Tran Minh Dat	STARTER 8	9.4	A
74	Le Thanh Hoang	STARTER 8	9.4	A
75	Nguyen Ky Nguyen	STARTER 8	9.0	A
76	Nguyen Duc Anh Minh	STARTER 9	9.3	A
77	Roh Han Nam	STARTER 9	9.1	A
78	Nguyen Minh Quan	STARTER 9	9.1	A
79	Nguyen Tan Phat	STARTER 9	9.2	A
80	Ho Khai Phuong	STARTER 9	9.0	A
81	Ho Ngoc Khanh Quynh	STARTER 9	9.1	A
82	Le Chi Tu Van	STARTER 9	9.2	A
83	Phan Thi Anh Tam	STARTER 10	9.0	A
84	Do Sy Quoc Anh	STARTER 11	9.1	A
85	Nguyen Dang Hai Dang	STARTER 11	9.2	A
86	Pham Thao Duyen	STARTER 11	9.0	A
87	Tran Nhat Hoa	STARTER 11	9.5	A
88	Tang Viet Huong	STARTER 11	9.3	A
89	Nguyen Tran Thuy Tien	STARTER 11	9.4	A
90	Nguyen Phuong Quynh	STARTER 11	9.0	A

NO.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
91	Le Nguyen Quynh Tram	STARTER 11	9.3	A
92	Pham Viet Ha	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.0	A
93	Vo Minh Quan	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.3	A
94	Pham Nguyen Hoang Anh	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.3	A
95	Nguyen Thien An	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.5	A
96	Nguyen Thao Uyen	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.1	A
97	Le Ngoc Van	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.5	A
98	Do Thuy Lam	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.3	A
99	Nguyen Duc Nhat Quan	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.0	A
100	Diep Tuyet Dinh	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.4	A
101	Nguyen Phuc Huy	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.6	A
102	Tran Vinh Huy	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.5	A
103	K'Thang	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.5	A
104	Nguyen Viet My	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.2	A
105	Doan Khoi Nguyen	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.6	A
106	Pham Ngoc Quynh Nhu	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.3	A
107	Le Thi Minh Thao	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.4	A
108	Tran Minh Trang	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.1	A
109	Tran Van Thanh Vy	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.3	A
110	Ha Hai Dang	UPPER-INTERMEDIATE 5	9.3	A
111	Khuong Chan Huy	UPPER-INTERMEDIATE 5	9.0	A
112	Tran Tuan Lam	UPPER-INTERMEDIATE 5	9.2	A
113	Nguyen Duy Thong	UPPER-INTERMEDIATE 5	9.6	A
114	Le An Chi	UPPER-INTERMEDIATE 6	9.0	A
115	Truong Hoang Long	UPPER-INTERMEDIATE 6	9.3	A
116	Pham Maandy	UPPER-INTERMEDIATE 6	9.3	A
117	Nguyen Thi Quynh Tien	UPPER-INTERMEDIATE 6	9.0	A
118	Nguyen Pham Hoang	UPPER-INTERMEDIATE 7	9.2	A
119	Nguyen Do Uyen Nhi	UPPER-INTERMEDIATE 7	9.2	A
120	Tang Khanh Van	UPPER-INTERMEDIATE 7	9.1	A
121	Dao Hoang Long	UPPER-INTERMEDIATE 9	9.1	A
122	Nguyen Dinh Hung Thinh	UPPER-INTERMEDIATE 9	9.5	A

NO.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
123	Tran Thai Yen Thuc	UPPER-INTERMEDIATE 9	9.2	A
124	Le Van Anh	UPPER-INTERMEDIATE 10	9.2	A
125	Le Xuan Duc Duy	UPPER-INTERMEDIATE 10	9.2	A
126	Le Chi Uyen Nhi	UPPER-INTERMEDIATE 10	9.5	A
127	Pham Hoang Cat Tuong	UPPER-INTERMEDIATE 10	9.0	A
128	Quach Gia Uyen	UPPER-INTERMEDIATE 10	9.4	A
129	Tran Gia Nhat Thuan	TOEFL BEGINNER 1	9.1	A
130	Ly Vinh Bai	TOEFL BEGINNER 2	9.5	A
131	Loakhajorn Nguyen Ngan	TOEFL BEGINNER 2	9.2	A
132	Bo Van My	TOEFL BEGINNER 3	9.1	A
133	Doan Vu Gia Nghi	TOEFL BEGINNER 3	9.2	A
134	Nguyen Le Minh Tran	TOEFL BEGINNER 3	9.0	A
135	Nguyen Pham Diem Quynh	TOEFL BEGINNER 4	9.0	A
136	Pham Dang Ngoc Han	TOEFL BEGINNER 5	9.1	A
137	Bui Nguyen An Khang	TOEFL BEGINNER 5	9.3	A
138	Vo The Luan	TOEFL BEGINNER 5	9.2	A
139	Pham Ngoc Anh Thu	TOEFL BEGINNER 5	9.1	A
140	Nguyen Viet Khue	TOEFL BEGINNER 6	9.0	A
141	Nghiem Hoang Mai	TOEFL BEGINNER 6	9.0	A
142	Vu Tran Khanh Ngoc	TOEFL BEGINNER 6	9.4	A
143	Phan Huy Nguyen	TOEFL BEGINNER 6	9.6	A

Hochiminh City, May 28, 2016

Principal

Executive IP. Manager

IP. Manager

Prepared by

Nguyen Le Thanh Truc

Nguyen Thi Hong Dung

Do Thi Loan

Huynh Thi Phuong Trang